

Tuần 13

Ngày soạn: 29/11/2025

Tiết 13

Ngày dạy: 05/12/2025

BÀI 7. TÌM KIẾM THÔNG TIN TRÊN INTERNET

Thời lượng: 01 tiết (45 phút)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**1. Về kiến thức**

- Nêu được công dụng của máy tìm kiếm
- Xác định được từ khoá ứng với mục đích tìm kiếm cho trước
- Thực hiện được việc tìm kiếm và khai thác thông tin trên Internet

2. Về năng lực*- Năng lực chung*

- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Đưa ra các chiến lược lựa chọn từ khóa tối ưu để thu hẹp phạm vi tìm kiếm
- **Năng lực tự chủ và tự học:** Chủ động thực hành tìm kiếm thông tin phục vụ nhu cầu học tập và đời sống.

- Năng lực tin học

- **Nhận thức và tư duy máy tính:** Hiểu được máy tìm kiếm là một **website đặc biệt** giúp tìm kiếm thông tin nhanh chóng, hiệu quả thông qua từ khóa
- **Sử dụng và quản lí các công cụ Tin học:** Thao tác thành thạo việc nhập từ khóa, lọc kết quả tìm kiếm (hình ảnh, video, tin tức) và lưu trữ thông tin/hình ảnh tìm được

- Phát triển năng lực số cốt lõi (Theo Thông tư 02/BGDĐT và Công văn 3456)

- **1.1TC1b:** Thực hiện được rõ ràng và theo quy trình các tìm kiếm để tìm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.
- **1.1TC1d:** Giải thích được rõ ràng và theo quy trình chiến lược tìm kiếm (Áp dụng các kỹ thuật dùng dấu ngoặc kép, dấu cộng/trừ).
- **1.3TC1a:** Lựa chọn được dữ liệu, thông tin và nội dung để tổ chức, lưu trữ và truy xuất chúng một cách thường xuyên trong môi trường số (Lưu trữ văn bản, hình ảnh tìm được).

3. Về phẩm chất

- **Chăm chỉ:** Tích cực thực hành các kỹ thuật tìm kiếm.
- **Trách nhiệm:** Ý thức được cần phải chọn lọc thông tin chính xác, phù hợp và cảnh giác với các thông tin độc hại.
- **Cẩn thận:** Cẩn thận trong việc lựa chọn từ khóa và đánh giá độ tin cậy của nguồn thông tin.

II. CHUẨN BỊ**1. Giáo viên (Thiết bị, phương tiện, công nghệ hỗ trợ, tài liệu tham khảo)**

- **Thiết bị/Phương tiện:** Máy tính phòng thực hành (hoặc máy tính + máy chiếu). Đảm bảo mạng Internet hoạt động ổn định.

- **Tài liệu:** Sách giáo khoa Tin học 6, Giáo án, Phiếu thực hành "**Chiến lược Từ khóa**".
- **Công nghệ hỗ trợ/Ý tưởng Sáng tạo:**
 - **Khởi động:** Video/Âm thanh một đoạn nhạc/bài hát ngắn, đặt vấn đề làm sao tìm được bài hát đầy đủ chỉ với vài câu.
 - **Thực hành:** Chuẩn bị sẵn giao diện máy tìm kiếm **Google** (www.google.com) để minh họa. Chiếu hình ảnh so sánh kết quả tìm kiếm có và không có dấu ngoặc kép[cite: 951].
 - **Đánh giá:** Sử dụng **Quizizz/Kahoot** để kiểm tra kỹ năng chọn từ khóa.

2. Học sinh (Dụng cụ học tập, nhiệm vụ trước tiết học)

- **Dụng cụ:** Sách giáo khoa Tin học 6, vở ghi, điện thoại/máy tính có kết nối Internet để thực hành.
- **Nhiệm vụ trước tiết học:** Đọc trước bài, tìm hiểu về một **máy tìm kiếm** mà em biết (Google, Bing, Cốc Cốc, Yahoo,...).

III. PHƯƠNG PHÁP – HÌNH THỨC TỔ CHỨC

- Phương pháp dạy học tích cực

1. **Dạy học khám phá/Giải quyết vấn đề:** Học sinh tự tìm kiếm và so sánh kết quả khi thay đổi từ khóa (có/không dấu ngoặc kép).
2. **Thực hành trải nghiệm:** Học sinh trực tiếp thao tác tìm kiếm và khai thác thông tin trên Internet.
3. **Thảo luận chuyên sâu:** Xây dựng chiến lược từ khóa để đạt hiệu quả cao nhất.

- Hình thức tổ chức

- Hoạt động cá nhân: Đọc, suy nghĩ, thực hành trên máy tính.
- Hoạt động nhóm: Thảo luận chiến lược từ khóa.
- Hoạt động chung cả lớp: Trình bày, tổng kết.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC (01 Tiết – 45 phút)

Thời lượng	Hoạt động	Nội dung chính	Phát triển Năng lực số
5 phút	A. Khởi động	Gợi vấn đề: Sức mạnh của tìm kiếm (Hoạt động 1).	1.1TC1b
15 phút	B. Hình thành kiến thức (Mục 1)	1. Công dụng của Máy tìm kiếm. 2. Vai trò và Kỹ thuật lựa chọn Từ khóa (dấu ngoặc kép, +, -).	1.1TC1d

Thời lượng	Hoạt động	Nội dung chính	Phát triển Năng lực số
20 phút	C. Thực hành (Mục 2)	Thực hành tìm kiếm, lọc kết quả, khai thác và lưu trữ thông tin/hình ảnh.	1.1TC1b, 1.3TC1a
5 phút	D. Vận dụng và Củng cố	Vận dụng tìm kiếm thực tế (Văn Miếu, Hạ Long) và tổng kết bài học.	1.1TC1b

HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG (5 PHÚT) – TÌM BÀI HÁT CHỈ VỚI VÀI CÂU

a) Mục tiêu:

- Tạo hứng thú, giới thiệu về sự tiện lợi của máy tìm kiếm.
- Gợi vấn đề: Làm thế nào để tìm kiếm thông tin nhanh và hiệu quả nhất?

b) Nội dung: Tình huống tìm kiếm bài hát/thông tin nhanh.

c) Sản phẩm: Nhận biết được máy tìm kiếm là công cụ cần thiết.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Giáo viên – Học sinh	Sản phẩm dự kiến của Học sinh
– Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (3 phút)	
GV: Trình bày vấn đề: Em chỉ cần nhớ vài câu trong một bài hát, em sẽ tìm thấy cả bài hát đó trên Internet. GV: Yêu cầu HS trả lời nhanh (Hoạt động 1, trang 28): Em đã tìm kiếm gì trên Internet và kết quả có như mong muốn không?	<i>HS suy nghĩ và trả lời cá nhân.</i>
– Bước 2: Báo cáo, kết luận (2 phút)	
GV: Giới thiệu: Công cụ giúp ta làm được điều đó gọi là Máy tìm kiếm (Search Engine). → Dẫn dắt vào bài học.	<i>HS ghi nhận: Máy tìm kiếm là công cụ.</i>

HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (Mục 1) (15 PHÚT)

a) Mục tiêu:

- Nêu được công dụng của máy tìm kiếm và cách chọn từ khóa.
- Thực hiện được kỹ thuật tìm kiếm nâng cao (sử dụng dấu ngoặc kép, dấu cộng/trừ) để thu hẹp phạm vi tìm kiếm
- Phát triển Năng lực số: **1.1TC1d** (Xây dựng chiến lược tìm kiếm).

b) Nội dung: Khái niệm Máy tìm kiếm và Từ khóa.

c) Sản phẩm: Bài tập điền từ và phân tích ví dụ "vai trò của tầng ozon".

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Giáo viên – Học sinh	Sản phẩm dự kiến của Học sinh
– Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (8 phút)	

Hoạt động của Giáo viên – Học sinh	Sản phẩm dự kiến của Học sinh
GV: Khẳng định: Máy tìm kiếm là một website đặc biệt . Công dụng là giúp tìm kiếm thông tin thông qua từ khóa . Kết quả là danh sách liên kết .. GV: Yêu cầu HS thảo luận (cặp đôi): Phân tích ví dụ <i>vai trò của tầng ozon</i> (trang 30). - Kết quả tìm kiếm khi có và không có dấu ngoặc kép khác nhau thế nào? - Dấu ngoặc kép có tác dụng gì?	<i>HS thảo luận.</i>
– Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ & Báo cáo (7 phút)	
HS: Trình bày. GV: Chốt: Dấu ngoặc kép (" ") giúp thu hẹp phạm vi tìm kiếm, chỉ tìm cụm từ chính xác. Dấu cộng (+) để thêm từ khóa, dấu trừ (-) để bớt từ khóa [cite: 935, 940]. GV: Nhấn mạnh 2 lưu ý quan trọng: 1. Internet có thông tin độc hại (cần hỏi ý kiến người lớn) . 2. Thận trọng khi chia sẻ thông tin cá nhân.	<i>HS ghi chép các chiến lược tìm kiếm và lưu ý an toàn.</i> Đáp án câu 1 (trang 30): (1) tìm kiếm , (2) liên kết , (3) từ khóa .

HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH (Mục 2) (20 PHÚT)

a) Mục tiêu:

- Thực hành quy trình tìm kiếm: Nhập từ khóa, lọc kết quả.
- Thực hành khai thác thông tin: Mở liên kết, sao chép văn bản, lưu hình ảnh.
- Phát triển Năng lực số: **1.1TC1b** (Thực hiện tìm kiếm), **1.3TC1a** (Lưu trữ thông tin).

b) Nội dung: Thực hành tìm kiếm và khai thác thông tin về "vai trò của tầng ozon".

c) Sản phẩm: Một tệp văn bản chứa nội dung và hình ảnh liên quan đến tầng ozon được lưu về máy.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Giáo viên – Học sinh	Sản phẩm dự kiến của Học sinh
– Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (15 phút)	
GV: Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ thực hành (trang 31-32): 1. Nhập từ khóa <i>vai trò của tầng ozon</i> vào Google. 2. Lọc kết quả sang dạng Hình ảnh và Video .	<i>HS thực hành theo hướng dẫn trên máy tính. Lưu ý: Trang web có nội dung liên quan nhất thường ở đầu danh sách.</i>

Hoạt động của Giáo viên – Học sinh	Sản phẩm dự kiến của Học sinh
3. Mở một liên kết dạng tin tức: Sao chép đoạn văn bản về máy tính (Ctrl + C, Ctrl + V). 4. Mở một liên kết dạng hình ảnh: Lưu hình ảnh về máy tính (Nháy chuột phải → Lưu hình ảnh thành...	
– Bước 2: Báo cáo, kết luận (5 phút)	
GV: Kiểm tra nhanh: Yêu cầu 1-2 HS chiếu sản phẩm (tệp văn bản có văn bản và hình ảnh) lên màn hình. GV: Nhấn mạnh: Cần chọn lọc thông tin chính xác, phù hợp để sử dụng.	<i>HS chứng minh đã sao chép và lưu trữ thành công.</i>

HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG VÀ Củng cố (5 PHÚT)

- a) Mục tiêu: Vận dụng kỹ năng tìm kiếm để giải quyết vấn đề thực tế (du lịch) và tổng kết bài học.
 b) Nội dung: Bài tập Vận dụng 1, 2 (trang 32).
 c) Sản phẩm: Chiến lược từ khóa hiệu quả cho 2 nhiệm vụ Vận dụng.
 d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của Giáo viên – Học sinh	Sản phẩm dự kiến của Học sinh
– Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (3 phút)	
GV: Yêu cầu HS đưa ra chiến lược từ khóa cho các nhiệm vụ: 1. Tìm thông tin về Văn Miếu – Quốc Tử Giám . 2. Tìm thông tin du lịch Hạ Long (Thời tiết/Địa điểm).	<i>HS đề xuất từ khóa.</i>
– Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ & Báo cáo (2 phút)	
HS: Trình bày từ khóa tối ưu. GV: Chốt lại tầm quan trọng của từ khóa và kỹ thuật thu hẹp phạm vi tìm kiếm (như dùng dấu ngoặc kép).	Từ khóa tối ưu: - Vận dụng 1: " <i>Văn Miếu Quốc Tử Giám</i> " lịch sử - Vận dụng 2a: " <i>thời tiết Hạ Long tuần này</i> " - Vận dụng 2b: " <i>điểm tham quan Hạ Long</i> "

2. Ý tưởng Ứng dụng AI/CNTT

- **Kiểm tra Kỹ thuật:** Sử dụng **Google Forms/Quizizz** để kiểm tra các câu hỏi dạng: "Để tìm chính xác cụm từ 'Phòng chống dịch bệnh', em nên dùng từ khóa nào?" (Đáp án: "**Phòng chống dịch bệnh**"). (Tích hợp Năng lực số: **1.1TC1d** - Kiểm tra chiến lược tìm kiếm).

- **Sản phẩm Vận dụng:** Học sinh sử dụng **Canva** để tạo một Infographic ngắn tóm tắt **"5 Quy tắc vàng khi chọn Từ khóa"** (Có/Không dấu ngoặc kép, ưu tiên tên riêng, sử dụng + và -, v.v.). (Tích hợp Năng lực số: **1.1TC1d** - Trình bày chiến lược tìm kiếm bằng công cụ số).

VI. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

Hình thức	Tiêu chí đánh giá (Mức độ hoàn thành/Sáng tạo/Hợp tác)
Tự đánh giá/Đồng đẳng	Tham gia tích cực vào hoạt động tìm kiếm và thực hành. Đánh giá độ phù hợp của từ khóa nhóm bạn.
Giáo viên đánh giá	- Kiến thức: Nêu đúng công dụng máy tìm kiếm và tầm quan trọng của từ khóa. - Kĩ năng: Thực hành thành công quy trình tìm kiếm, lọc kết quả, và lưu trữ thông tin (Quan sát trong phòng máy).
Sản phẩm học tập	- Thực hành (Mục 2): Tạo được tệp văn bản có đủ thông tin và hình ảnh tìm được. - Năng lực số (1.1TC1d): Lựa chọn từ khóa tối ưu (có sử dụng dấu ngoặc kép) cho các nhiệm vụ Vận dụng.

VII. Củng cố và DẶN DÒ (5 PHÚT)

Hoạt động của Giáo viên – Học sinh	Sản phẩm dự kiến của Học sinh
– Bước 1: Củng cố (3 phút)	
GV: Tổng kết: Máy tìm kiếm là công cụ mạnh mẽ, nhưng cần có Từ khóa chính xác và kỹ thuật lọc để tìm kiếm thông tin hiệu quả.	HS tham gia trò chơi "Đấu Trí Từ Khóa" hoặc Quizizz.
– Bước 2: Dặn dò (2 phút)	
GV: Hướng dẫn HS chuẩn bị bài mới: Đọc trước Bài 8. Thư điện tử, tìm hiểu về khái niệm thư điện tử và tài khoản thư điện tử .	HS ghi chép nhiệm vụ.

Duyệt của TCM

GVB

Tổ Phó

Bùi Thị Phương Thảo

Nguyễn Thị Phương Diễm